| BỘ CÔNG THƯƠNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1403/QĐ-BCT | *Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa**

## BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

*Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 1900/QĐ-BCT ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a;*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

*Căn cứ Quyết định số 2201/QĐ-BCT ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a;*

*Căn cứ Quyết định số 416/QĐ-BCT ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc gia hạn thời hạn rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (vụ việc AR01.AD07)*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen nhập khẩu vào Việt Nam và được phân loại theo mã HS 3920.20.10 và 3920.20.91 có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa trên cơ sở kết quả rà soát lần thứ nhất (mã vụ việc AR01.AD07) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá được thực hiện theo pháp luật về chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam, pháp luật về thuế xuất nhập khẩu và các quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 1900/QĐ-BCT ngày 20 tháng 07 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Vương quốc Thái Lan và Ma-lai-xi-a.

**Điều 4.** Các Quyết định miễn trừ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đã được Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục có giá trị thực hiện đến hết thời hạn hiệu lực của Quyết định miễn trừ đó.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực sau 05 ngày kể từ ngày ban hành.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Trần Quốc Khánh**

***Nơi nhận:***
- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan (Cục TXNK, Cục GSQL);
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, DB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (06).

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# THÔNG BÁO

**Áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1403 /QĐ-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

## 1. Mô tả hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá

### a) Mô tả:

Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá là một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có độ dày từ 10 micron tới 80 micron và độ rộng từ 115mm tới 7800mm, được phân loại theo các mã HS 3920.20.10 và 3920.20.91.

| Mã số | Mô tả hàng hóa | Thuế ưu đãi (MFN) | ATIGA | ACFTA [1] |
|---|---|---|---|---|
| **Phần VII** | PLASTIC VÀ CÁC SẢN PHẨM BẰNG PLASTIC; CAO SU VÀ CÁC SẢN PHẨM BẰNG CAO SU | | | |
| **Chương 39** | PLASTIC VÀ CÁC SẢN PHẨM BẰNG PLASTIC | | | |
| **3920** | Tấm, phiến, màng, lá và dải khác, bằng plastic, không xốp và chưa được gia cố, chưa gắn lớp mặt, chưa được bổ | | | |

[1]Do Bên yêu cầu chỉ đề nghị điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, vì vậy Cơ quan điều tra chỉ sử dụng biểu thuế ATIGA và ACFTA làm tham chiếu.

| Mã số | Mô tả hàng hóa | Thuế ưu đãi (MFN) | ATIGA | ACFTA |
|---|---|---|---|---|
| | trợ hoặc chưa được kết hợp tương tự với các vật liệu khác. | | | |
| **3920.20** | - Từ các polyme từ propylen: | | | |
| **3920.20.10** | - - Màng propylen định hướng hai chiều (BOPP) | 6% | 0% | 0% |
| | - - Loại khác: | 6% | 0% | 0% |
| **3920.20.91** | - - - Dạng tấm và phiến | 6% | 0% | 0% |

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hoá bị áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức để phù hợp với mô tả hàng hoá bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

Hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá là hàng hóa có xuất xứ từ nước Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan (Thái Lan) và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc).

**b) Sản phẩm được loại trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá và điều kiện loại trừ sản phẩm:**

- Màng nhựa cast polypropylene (CPP) có tỷ lệ kéo dãn theo các chiều như sau:

+ Tỷ lệ kéo dãn theo chiều ngang từ 400% trở lên; và

+ Tỷ lệ kéo dãn theo chiều dọc từ 380% trở lên.

- Màng BOPP có lớp màu ngọc, thỏa mãn tiêu chí sau:

+ Độ chắn sáng (opacity) ≥ 97% (với khả năng chắn sáng trong vùng ánh sáng nhìn thấy 380 – 760nm);

- Màng BOPP có lớp Polyvinylidene chloride/Polyvinyliden Clorua (PVDC) hoặc Polyvinyl alcohol (PVA);

- Màng BOPP có lớp kim loại nhôm;

- Màng BOPP có lớp polyurethane;

- Màng BOPP có lớp silicone;

- Màng BOPP thỏa mãn tiêu chí sau:

+ Độ co ngót nhiệt theo chiều ngang (%) ≥ 18; và

+ Độ co ngót nhiệt theo chiều dọc (%) ≥ 18

(áp dụng phương pháp thử nghiệm ASTM D2732 (110°C, 5 giây)).

Trong trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu một trong các hàng hóa nêu trên, để được loại trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá cần căn cứ theo kết quả kiểm định của cơ quan hải quan hoặc kết quả giám định của tổ chức giám định hoạt động theo quy định pháp luật.

**c) Sản phẩm được xem xét miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá**

- Màng BOPP tự phân hủy (bóng và mờ);

- Màng BOPP kỹ thuật số (bóng và mờ);

- Màng BOPP hologram;

- Màng BOPP hàn dán nhiệt (dùng trong đóng gói bao thuốc lá).

Trong trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu một trong các hàng hóa nêu trên, để được xem xét miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá, sau khi Bộ Công Thương có thông báo về việc nộp hồ sơ, doanh nghiệp cần nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ theo các quy định tại Thông tư 37/2019/TT-BCT của Bộ Công Thương ban hành ngày 29 tháng 11 năm 2019 quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại (Thông tư 37/2019/TT-BCT).

**2. Mức thuế và danh sách các công ty bị áp dụng thuế chống bán phá giá**

| STT | Tên công ty sản xuất, xuất khẩu | Tên công ty thương mại liên quan | Mức thuế chống bán phá giá |
|---|---|---|---|
| | Cột 1 | Cột 2 | Cột 3 |
| **MA-LAI-XI-A** | | | |
| 1 | Scientex Great Wall Sdn Bhd | - | **18,87%** |
| 2 | Stenta Films (Malaysia) Sendirian Berhad | - | **22,95%** |
| 3 | Các công ty khác | - | **23,42%** |
| **THÁI LAN** | | | |
| 4 | A.J. Plast Public Company Limited | - | **17,30%** |
| 5 | Các công ty khác | - | **20,35%** |
| **TRUNG QUỐC** | | | |
| 6 | Suzhou Kunlene Film Industries Co., Ltd. | - | **22,79%** |
| 7 | Yunnan Kunlene Film Industries Co., Ltd. | - | |
| 8 | Kinwin Plastic Industrial Co., Ltd. | - Ultra Fast Development Limited<br>- Dalian Tongqu Packing Material Co., Ltd. | **9,45%** |
| 9 | Zhejiang Kinlead Innovative Materials Co., Ltd. | | |
| 10 | Zhejiang Kincess Innovative Materials Co., Ltd. | | |
| 11 | Suqian Gettel Plastic Industry Co., Ltd. | - | **19,84%** |

| STT | Tên công ty sản xuất, xuất khẩu | Tên công ty thương mại liên quan | Mức thuế chống bán phá giá |
|---|---|---|---|
| | Cột 1 | Cột 2 | Cột 3 |
| 12 | Guangdong Weifu Packaging Material Co., Ltd. | Delta (HK) Industrial Development Co., Limited | **23,71%** |
| 13 | Guangdong Huatong New Material Technology Co., Ltd. | | |
| 14 | Guangdong Decro Package Films Co., Ltd. | Decro New Materials (H.K.) Co., Ltd | **17,35%** |
| 15 | Guangdong Decro Film New Materials Co., Ltd. | | |
| 16 | Furonghui Industrial (Fujian) Co., Ltd. | Fujian Furong Technology Group Co., Ltd. | **23,71%** |
| 17 | Các công ty khác | - | **23,71%** |

**3. Thời hạn áp dụng biện pháp chống bán phá giá**

Biện pháp chống bán phá giá tại Mục 2 nêu trên sẽ được áp dụng từ ngày có hiệu lực của Quyết định về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đến ngày 22 tháng 7 năm 2025 (trừ trường hợp được thay đổi, gia hạn theo quyết định của Bộ Công Thương căn cứ trên kết quả rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo quy định của pháp luật).

**4. Thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng biện pháp chống bán phá giá**

Để có cơ sở xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống bán phá giá, Cơ quan hải quan sẽ thực hiện kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, giấy chứng nhận của nhà sản xuất và giấy tờ có liên quan khác theo quy định dưới đây. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa gồm:

a) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); hoặc

b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa phù hợp với quy định tại:

- Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

- Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực;

- Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu;

- Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len; và

- Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN.

Nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

***Bước 1: Kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa***

- Trường hợp 1: Nếu người khai hải quan không nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thì áp dụng mức thuế chống bán phá giá là 23,71%.

- Trường hợp 2: Nếu người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ các nước, vùng lãnh thổ khác không phải Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thì không phải nộp thuế chống bán phá giá.

- Trường hợp 3: Nếu người khai hải quan nộp được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Ma-lai-xi-a hoặc Vương quốc Thái Lan hoặc Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thì chuyển sang Bước 2.

***Bước 2: Kiểm tra Giấy chứng nhận chất lượng (bản gốc) của nhà sản xuất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận nhà sản xuất)***

- Trường hợp 1: Nếu: (i) người khai hải quan không nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất hoặc (ii) nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất nhưng tên tổ chức, cá nhân trên Giấy chứng nhận không trùng với tên tổ chức, cá nhân nêu tại Cột 1 Mục 2 của Thông báo này thì nộp mức thuế chống bán phá giá ở mức như sau:

+ 23,42% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ từ Ma-lai-xi-a;

+ 20,35% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ từ Thái Lan; và

+ 23,71% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ từ Trung Quốc.

- Trường hợp 2: Nếu người khai hải quan nộp được Giấy chứng nhận nhà sản xuất và tên nhà sản xuất trên Giấy chứng nhận trùng với tên của nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 2 của Thông báo này thì chuyển sang Bước 3.

***Bước 3: Kiểm tra tên nhà xuất khẩu***

- Trường hợp 1: Nếu tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 hoặc trùng với tên nhà xuất khẩu tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 thì nộp mức thuế tương ứng theo hàng ngang tại Cột 3 Mục 2 của Thông báo này.

- Trường hợp 2: Nếu tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) không trùng với tên nhà sản xuất tại Cột 1 hoặc không trùng với tên nhà xuất khẩu tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 thì nộp mức thuế chống bán phá giá ở mức như sau:

+ 23,42% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ từ Ma-lai-xi-a;

+ 20,35% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ từ Thái Lan; và

+ 23,71% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ từ Trung Quốc.

**5. Trình tự thủ tục tiếp theo**

Sau khi Quyết định có hiệu lực, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan theo dõi hiệu quả của việc thực thi Quyết định trên cơ sở thông tin về tình hình nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp thuế Chống bán phá giá do cơ quan hải quan cung cấp căn cứ theo quy định tại Điều 14 của Nghị định 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.